**PHỤ LỤC VIII**

MẪU SỔ THEO DÕI XUẤT, NHẬP, TỒN KHO THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN, THUỐC TIỀN CHẤT, NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC LÀ DƯỢC CHẤT GÂY NGHIỆN, DƯỢC CHẤT HƯỚNG THẦN, TIỀN CHẤT DÙNG LÀM THUỐC, THUỐC PHÓNG XẠ  
*(Kèm theo Thông tư số:      /2017/TT-BYT ngày     tháng     năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

Tên cơ sở: ..................................................................................................................

Địa chỉ: .......................................................................................................................

Điện thoại:...................................................................................................................

**SỔ THEO DÕI XUẤT, NHẬP, TỒN KHO THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN, THUỐC TIỀN CHẤT, NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC LÀ DƯỢC CHẤT GÂY NGHIỆN, DƯỢC CHẤT HƯỚNG THẦN, TIỀN CHẤT DÙNG LÀM THUỐC, THUỐC PHÓNG XẠ  
*(Bắt đầu sử dụng từ.... đến…..)***

**SỔ THEO DÕI XUẤT, NHẬP, TỒN KHO THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN, THUỐC TIỀN CHẤT, NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC LÀ DƯỢC CHẤT GÂY NGHIỆN, DƯỢC CHẤT HƯỚNG THẦN, TIỀN CHẤT DÙNG LÀM THUỐC,THUỐC PHÓNG XẠ**

Tên nguyên liệu/Tên thuốc, nồng độ/ hàm lượng: ..........................................................

Đơn vị tính: .................................................................................................................

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày tháng** | **Nơi xuất, nhập** | **Số chứng từ xuất, nhập** | **Số lượng** | | | **Số lô, hạn dùng** | **Ghi chú** |
| **Nhập** | **Xuất** | **Còn lại** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

\* Sổ được đánh số trang từ 01 đến hết, và đóng dấu giáp lai

\* Mỗi thuốc phải dành một số trang riêng, số trang nhiều hay ít tùy loại thuốc xuất, nhập nhiều hay ít.

\* Đối với thuốc phóng xạ không cần ghi hạn dùng